

Số: /2023/NQ-HĐND

Quảng Bình, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH KHÓA XVIII - KỲ HỌP THỨ 11

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

1. Chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố: Có phụ lục kèm theo.

Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ điều kiện cụ thể của địa phương để lựa chọn, bố trí các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở mỗi cấp xã nhưng tổng số không vượt quá số lượng được giao cho mỗi đơn vị hành chính cấp xã.

2. Về kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố:

a) Khuyến khích việc kiêm nhiệm chức danh Bí thư Chi bộ đồng thời là Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố hoặc Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn, tổ dân phố.

b) Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ của chức danh người hoạt động không chuyên trách khác ở cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ chức danh người hoạt động không chuyên trách khác ở thôn, tổ dân phố thì được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 100% mức phụ cấp quy định của chức danh tại khoản 3 Điều này.

c) Trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức danh cũng chỉ được hưởng một mức phụ cấp kiêm nhiệm

3. Mức phụ cấp người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố:

a) Đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã

Người hoạt động không chuyên trách cấp xã được hưởng mức phụ cấp hàng tháng tối thiểu bằng 1,5 lần mức lương cơ sở (bao gồm cả kinh phí hỗ trợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế).

b) Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố

Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố được hưởng mức phụ cấp hàng tháng, cụ thể:

- Đối với thôn có từ 350 hộ gia đình trở lên; tổ dân phố có từ 500 hộ gia đình trở lên; thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã ở khu vực biên giới, hải đảo mỗi người được hưởng mức phụ cấp bằng 2,0 lần mức lương cơ sở/tháng.

- Các thôn, tổ dân phố còn lại mỗi người được hưởng mức phụ cấp bằng 1,5 lần mức lương cơ sở/tháng.

4. Chế độ đào tạo, bồi dưỡng, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố:

- Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ hiện đang đảm nhiệm; khi được cử đi đào tạo, bồi dưỡng thì được hưởng chế độ theo quy định của pháp luật.

- Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội bắt buộc và bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế.

Điều 2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và hỗ trợ bảo hiểm y tế do ngân sách Trung ương, bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật; giao Thường trực Hội đồng nhân dân

tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình khoá XVIII, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày ... tháng ... năm 2023, có hiệu lực từ ngày... tháng ... năm 2023, thay thế Nghị quyết số 61/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ: Tư pháp, Nội vụ, Tài chính;
- TT TU, UBND tỉnh, Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tư pháp, Nội vụ, Tài chính;
- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh;
- BHXH tỉnh, Cục Thống kê tỉnh;
- Văn phòng: ĐDBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND huyện, thành phố, thị xã;
- Đài PT&TH Quảng Bình, Báo Quảng Bình;
- Website Chính phủ;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH

PHỤ LỤC**Chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã
thuộc đơn vị hành chính cấp xã loại I, loại II và loại III***(Kèm theo Nghị quyết số...../2023/NQ-HĐND
ngày..... tháng.....năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình)*

TT	Chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã
1	Văn phòng Đảng ủy
2	Tổ chức Đảng và Chính quyền
3	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân
4	Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy
5	Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy
6	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
7	Phó Chủ tịch Hội Nông dân Việt nam (áp dụng đối với xã, phường, thị trấn có hoạt động nông, lâm, ngư, diêm nghiệp và có tổ chức Hội Nông dân Việt Nam)
8	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam
9	Phó Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh Việt Nam
10	Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh
11	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân
12	Thủ quỹ và văn thư lưu trữ
13	Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự
14	Trưởng ban Ban Thanh tra nhân dân
15	Văn hóa, thể dục, thể thao và truyền thanh
16	Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ
17	Chủ tịch Hội Khuyến học
18	Chủ tịch Hội Người cao tuổi
19	Khuyến nông, thú y
20	Quản lý nhà văn hoá

PHỤ LỤC**Chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố***(Kèm theo Nghị quyết số...../2023/NQ-HĐND**ngày..... tháng.....năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình)*

TT	Chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố
1	Bí thư chi bộ (Bí thư Đảng bộ bộ phận)
2	Trưởng thôn, Tổ trưởng Tổ dân phố
3	Trưởng Ban Công tác mặt trận